

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
Trường THPT Tân Dân

THÔNG BÁO

Công khai Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác năm học 2021-2022 và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu	Ghi chú
I	Năm học 2021-2022			
1	Học phí	Đồng/học sinh/tháng	95.000	
2	Nước uống	Đồng/học sinh/tháng		Do học sinh học trực tuyến nên không thu
3	Học thêm dạy thêm	Đồng/học sinh/tiết	7.000	
II	Năm học 2022-2023			Dự kiến mức thu theo dự thảo nghị quyết quy định mức thu từ năm học 2022-2023 đến 2024-2025
1	Học phí học trực tiếp	Đồng/học sinh/tháng	200.000	
2	Học phí học trực tuyến	Đồng/học sinh/tháng	150.000	
3	Nước uống	Đồng/học sinh/tháng	12.000	
4	Học thêm dạy thêm	Đồng/học sinh/tiết	7.000	
III	Năm học 2023-2024			Dự kiến mức thu theo dự thảo nghị quyết quy định mức thu từ năm học 2022-2023 đến 2024-2025
1	Học phí học trực tiếp	Đồng/học sinh/tháng	240.000	
2	Học phí học trực tuyến	Đồng/học sinh/tháng	180.000	
3	Nước uống	Đồng/học sinh/tháng	12.000	
4	Học thêm dạy thêm	Đồng/học sinh/tiết	7.000	

Tân Dân, ngày 30 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)



Trịnh Xuân Tình

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
Trường THPT Tân Dân

THÔNG BÁO
Công khai các khoản chi năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
1	Các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài	Đồng	9.826.121.000	
2	Mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất)			
2.1	Mức cao nhất	Đồng/người/tháng	15.695.000	
2.2	Mức bình quân	Đồng/người/tháng	9.087.000	
2.3	Mức thấp nhất	Đồng/người/tháng	4.747.000	
3	Mức chi thường xuyên/1 học sinh	Đồng/học sinh/năm	7.058.995	
4	Chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.	Đồng	462.658.000	

Tân Dân, ngày 30 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Chữ ký và đóng dấu)



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
Trường THPT Tân Dân

THÔNG BÁO

**Công khai Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm
về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện
được hưởng chính sách xã hội năm học 2021-2022**

ST T	Nội dung	Số người	Số tiền (đồng)	Ghi chú
A	Học kỳ I (4 tháng)			
1	Đối tượng được hưởng chế độ miễn giảm học phí:	66	11.750.500	Học trực tuyến
2	Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập	15	6.000.000	
3	Đối tượng được hưởng học bổng , hỗ trợ để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập		0	
B	Học kỳ II (5 tháng)			
1	Đối tượng được hưởng chế độ miễn giảm học phí:	46	10.450.000	Trực tuyến, trực tiếp
2	Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập	7	5.250.000	
3	Đối tượng được hưởng học bổng , hỗ trợ để mua sắm phương tiện, đồ dùng học tập		0	
	Tổng số cả năm học		33.450.500	

Tân Dân, ngày 30 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)



Trịnh Xuân Tình

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
Trường THPT Tân Dân

**QUYẾT TOÁN THU HỌC PHÍ
NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Diễn giải	Số tiền	Ghi chú
A	Dự toán	1.150.592.500	
	Tổng số thu học kỳ I	524.780.000	
	Tổng số thu học kỳ II	625.812.500	
B	Tổng thu thực tế	1.009.507.500	
	Tổng số thu học kỳ I	383.968.000	
	Tổng số thu học kỳ II	625.539.500	
C	Chênh lệch	141.085.000	
	Tổng số thu học kỳ I	140.812.000	
	Tổng số thu học kỳ II	273.000	

Thuyết minh số chênh lệch cụ thể theo biểu đính kèm

Tân Dân, ngày 30 tháng 6 năm 2022

NGƯỜI LẬP



Đỗ Thị Hoài Thu

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Xuân Tình

**THUYẾT MINH CHÊNH LỆCH THU HỌC PHÍ
NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Diễn giải	Mức thu	Sĩ số	Số HS miễn	Số HS giảm 50%	Số tiền	Ghi chú
A	Dự toán					1.150.592.500	
	Tổng số thu học kỳ I	95.000	1.456	35	80	524.780.000	
	Tổng số thu học kỳ II	95.000	1.400	40	85	625.812.500	
B	Tổng thu thực tế					1.009.507.500	
	Tổng số thu học kỳ I	71.000	1.393	17	51	383.968.000	Học trực tuyến
	Tổng số thu học kỳ II	95.000	1.393	9	37	625.539.500	Học trực tuyến tháng 1, trực tiếp tháng 2,3,4,5
C	Chênh lệch					141.085.000	
	Tổng số thu học kỳ I	24.000	63	18	29	140.812.000	
	Tổng số thu học kỳ II	0	7	31	48	273.000	

Thuyết minh số chênh lệch: Do dự kiến số học sinh tăng giảm chưa chính xác và giảm thu do học trực tuyến.

NGƯỜI LẬP



Đỗ Thị Hoài Thu

Tân Dân, ngày 30 tháng 6 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Xuân Tình